

Số: 908/2021/QĐST-HNGĐ

Đống Đa, ngày 08 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào Điều 212, 213, 397, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 874/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*

- **Chị Nguyễn Hương T**, sinh năm 1996; HKTT: Đường T, phường T, quận T, Thành phố Hà Nội;

- **Anh Lê Vũ Hải B**, sinh năm 1994; HKTT: Đường X, phường Ô, quận Đ, Thành phố Hà Nội;

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về tình cảm: Chị Nguyễn Hương T và anh Lê Vũ Hải B cùng xác nhận anh chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 12/11/2014 tại Ủy ban nhân dân phường Ô, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại Đường X, phường Ô, quận Đ, Thành phố Hà Nội; Vợ chồng anh chị chung sống được một khoảng thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không phù hợp tính cách khác biệt quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Từ đó vợ chồng sống lạnh nhạt không có tình cảm, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân. Nay chị Nguyễn Hương T và anh Lê Vũ Hải B cùng xác nhận tình cảm giữa anh chị không

còn, cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án nhận thấy đây là trường hợp vợ chồng cùng yêu cầu ly hôn, hai bên chị Nguyễn Hương T và anh Lê Vũ Hải B đã thực sự tự nguyện ly hôn. Việc anh chị yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Hương T và anh Lê Vũ Hải B có 02 con chung là: Lê Vũ Nam K, sinh ngày 09/12/2014 và Lê Vũ Minh N, sinh ngày 04/09/2016. Ly hôn, anh chị thỏa thuận để chị Nguyễn Hương T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Vũ Nam K và Lê Vũ Minh N; anh Lê Vũ Hải B đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Hương T là 6.000.000 đồng/tháng (mỗi con chung 3.000.000 đồng/tháng) kể từ tháng 12/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế. Tòa án nhận định chị Nguyễn Hương T và anh Lê Vũ Hải B đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và sự thỏa thuận này bảo đảm được quyền lợi chính đáng của con chung và các bên đương sự, phù hợp với các quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Hương T và anh Lê Vũ Hải B không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

[4] Về vay nợ chung: Chị Nguyễn Hương T và anh Lê Vũ Hải B không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

[5] Về lệ phí: Chị Nguyễn Hương T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30/11/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Hương T và anh Lê Vũ Hải B.

- Về con chung: Chị Nguyễn Hương T và anh Lê Vũ Hải B có 02 con chung là: Lê Vũ Nam K, sinh ngày 09/12/2014 và Lê Vũ Minh N, sinh ngày 04/09/2016. Chị Nguyễn Hương T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Vũ Nam K và Lê Vũ Minh N; anh Lê Vũ Hải B đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Hương T là 6.000.000 đồng/tháng (mỗi con chung 3.000.000 đồng/tháng) kể từ tháng 12/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Anh Lê Vũ Hải B có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Hương T và anh Lê Vũ Hải B không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

- Về vay nợ chung: Chị Nguyễn Hương T và anh Lê Vũ Hải B không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Hương T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm (đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0069383 ngày 29/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND quận Đống Đa, Hà Nội;
- UBND p Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội;
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc HNGĐ.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Trung Tuyển**